

Số: 28/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 290/TTr-BCA ngày 23 tháng 7 năm 2025;

Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

Điều 1. Nguyên tắc thực hiện

1. Lực lượng Công an các cấp chủ trì, phối hợp với lực lượng chức năng có liên quan tham mưu chính quyền địa phương tiến hành xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy. Việc xác định được tiến hành theo định kỳ hàng năm, chỉ rõ được tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trong tổng thể chung các tuyến, địa bàn cùng cấp.

2. Tiêu chí để làm căn cứ xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được thống kê, đánh giá phải có định lượng cụ thể, các số liệu phản ánh tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên tuyến, địa bàn bảo đảm khách quan, đúng tình hình thực tế.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là địa điểm cụ thể, khu vực hoặc phương tiện di chuyển có nghi vấn hoạt động phạm tội tổ chức sử dụng, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có tài liệu xác định có hoạt động tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Chuyển hoá địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy là việc tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp làm chuyển biến tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy, qua đó chuyển loại các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, tiến tới thành địa bàn không ma túy.

Điều 3. Tiêu chí xác định tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy

Tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy gồm những khu vực không phụ thuộc vào địa giới hành chính, kế tiếp nhau gắn với các trục giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường hàng không, đường biển) hoặc các hướng lưu thông khác trong hoạt động kinh tế - xã hội mà trên tuyến đó thường xuyên diễn ra các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Điều 4. Tiêu chí xác định địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy

Địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy gồm 3 loại: địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại I; địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại II, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại III, cụ thể như sau:

1. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại I có ít nhất 3 trong các tiêu chí:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn từ 0,5% trở lên.

b) Có từ 2 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trở lên;

c) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã từ 0,1% trở lên.

d) Có số lượng từ 3.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 750 m² trở lên bị phát hiện, triệt phá.

đ) Có từ 2 tiêu chí trong các tiêu chí xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại II trở lên và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh hoặc liên tỉnh.

2. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại II có ít nhất 3 trong các tiêu chí:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn từ 0,1% đến dưới 0,5%.

b) Có 1 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

c) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã từ 0,05% đến dưới 0,1%.

d) Có số lượng từ 500 đến dưới 3.000 cây có chứa chất ma túy hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 125 m² đến dưới 750 m² bị phát hiện, triệt phá.

đ) Có từ 2 tiêu chí trong các tiêu chí xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại III trở lên và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh hoặc liên tỉnh.

3. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại III có ít nhất 1 trong các tiêu chí sau:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn dưới 0,1%.

b) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã dưới 0,05%.

c) Có số lượng dưới 500 cây có chứa chất ma túy hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy dưới 125 m² bị phát hiện, triệt phá.

Điều 5. Tiêu chí xác định địa bàn cấp tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xác định là địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy khi có ít nhất 4 trong các tiêu chí sau:

1. Tỷ lệ người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp tỉnh từ 0,2% trở lên.

2. Có từ 5 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trở lên.

3. Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp tỉnh từ 0,05% trở lên.

4. Tỷ lệ số xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại I, II chiếm từ 3% tổng số xã, phường, đặc khu trên địa bàn trở lên.

5. Có số lượng từ 8.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 2.000 m² trở lên bị phát hiện, triệt phá.

6. Nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh.

Điều 6. Tiêu chí xác định địa bàn không ma túy

1. Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, trừ người đang tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế, người đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy trên địa bàn, không có đối tượng bị truy nã do phạm tội về ma túy lẩn trốn trên địa bàn.

3. Không có điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

Điều 7. Kỳ đánh giá và báo cáo

1. Kỳ đánh giá và báo cáo tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm sau. Lực lượng Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp tự rà soát, đánh giá, xếp loại và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.

2. Công an cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã và tự đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh đối với địa phương mình; tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Công an trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

3. Bộ Công an xem xét, phê duyệt tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh trước ngày 30 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an:

- a) Hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.
- b) Tổ chức rà soát, xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh.
- c) Tổng hợp danh sách tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy toàn quốc, định kỳ gửi các bộ, ngành có liên quan để phối hợp trong công tác phòng, chống ma túy.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- a) Chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức rà soát, xác định các tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.
- b) Xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách các tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.
- c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã huy động các nguồn lực, tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, giữ vững, nhân rộng các địa bàn không ma túy đã được xác định, phê duyệt.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh, Trợ lý TTg,
- các Vụ: NC, KTTH, PL, TH, TGD Công TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (02). 57

